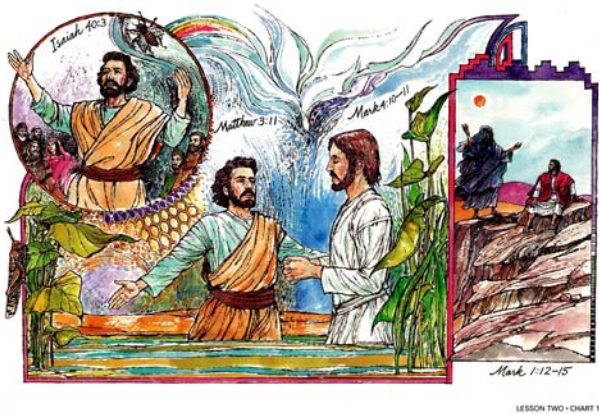


CHỨC VỤ CỦA CHÚA JÊSUS



Phép Báp-Têm và Sự Bị Cám Dỗ của Chúa Jêsus

Ê-sai tiên tri nói vào khoảng bảy trăm năm trước sự ra đời của Chúa Jêsus về Một người sẽ đến và dọn sẵn con đường. Giảng Báp-tít chính là người đó. “Có tiếng kêu rằng: Hãy mở đường trong đồng vắng cho Đức Giê-hô-va; hãy ban bằng đường cái trong đất hoang cho Đức Chúa Trời chúng ta.” (Ê-sai 40:3).

Người giảng đạo đồng vắng này mặc áo bằng lông lạc đà, ăn châu chấu và mật ong rừng gây nên một sự khuấy động lớn ở chung quanh vùng đồi của xứ Giu-đê. Nhiều người cảm thấy mình sai lầm, hối cải cho tội lỗi mình, và được báp-têm bởi Giảng ở sông Giô-đanh. Thông điệp của ông lúc nào cũng là một: “Về phần ta, ta lấy nước mà làm phép báp-têm cho các ngươi ăn năn; song Đấng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta không đáng xách giày Ngài. Ấy là Đấng sẽ làm phép báp-têm cho các ngươi bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa.” (Ma-thi-ơ 3:11).

Vào một buổi nhóm họp báp-têm của Giảng, Chúa Jêsus đến từ Ga-li-lê để được Giảng báp-têm Ngài. Khi Giảng thấy Chúa Jêsus, ông la lên rằng: “Kìa, Chiên con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian đi.” (Giăng 1:29). Chúa Jêsus được làm phép báp-têm của Giảng ở sông Giô-đanh. “Vừa khi lên khỏi nước, Ngài thấy các tầng trời mở ra, và Đức Thánh Linh ngự xuống trên mình Ngài như chim bồ câu. Lại có tiếng từ trên trời phán rằng: Ngươi là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường.” (Mác 1:10-11).

Chúa Jêsus được báp-têm là một ví dụ cho chúng ta. Ngài bây giờ được bố trí để bắt đầu chức vụ của Ngài trên thế gian. Tuy nhiên, có một sự kiện cho Ngài còn chưa được trải nghiệm.

“Tức thì Đức Thánh Linh giục Ngài đến nơi đồng vắng. Ngài ở nơi đồng vắng chịu quỷ Satan cám dỗ bốn mươi ngày, ở chung với thú rừng, và có thiên sứ hầu việc Ngài.” (Mác 1:12-13).

Sau khi nhịn ăn trong bốn mươi ngày, ma quỷ đến cám dỗ Ngài (Xem Ma-thi-ơ 4:1-11). “Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi.” Mặc dù Chúa Jêsus đang ở trong thời điểm yếu ớt nhưng Ngài không hề nghi ngờ quyền lực của mình, Ngài cũng không hề phải chứng minh điều đó bằng việc phá bỏ sự kiêng ăn của mình để biến đá thành bánh. Chúa Jêsus dùng những Lời của Chúa mà bảo: “Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.” (Ma-thi-ơ 4:4).

Hai lần nữa, Sa-tan lại cám dỗ Chúa Jê-sus. Từ Đền Thờ, hấn nói: “Hãy gieo mình xuống đi vì sẽ có thiên sứ gìn giữ ngươi.” Và ở trên núi cao, hấn chỉ cho Ngài các nước thế gian mà nói rằng: “Vị bằng ngươi sắp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho ngươi hết thấy mọi sự này.” (Ma-thi-ơ 4:9).

Mỗi lần như vậy, Chúa Jê-sus dùng Lời chống lại sự cám dỗ của kẻ thù. Cuối cùng Ngài bảo: “Hỡi quỷ Sa-tan, ngươi hãy lui ra!” Ma quỷ bèn bỏ đi và có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.

Ngày nay, hơn bao giờ hết, con người bị cám dỗ để buông mình trong các hoạt động trần tục. Sa-tan như là một con sư tử om sòm đi đây đó để tìm kiếm những ai mà hấn có thể ăn nuốt nghiền. Rất nhiều người, trẻ và già, bị vương bẫy bởi sự chú trọng vật chất, sự trái đạo đức, sự nô loạn, các loại ma-tuý, và rượu chè. Bản danh sách vẫn còn kéo dài.

Chúa Jê-sus cho chúng ta thấy rằng ngay cả trong lúc yếu đuối nhất, chúng ta vẫn có thể sử dụng Lời của Đức Chúa Trời để đánh bại sự tấn công của kẻ thù nghịch. Hê-bơ-rơ 4:15-16 dạy chúng ta rằng: “Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.”

Chức Vụ của Chúa Jê-sus Bắt Đầu

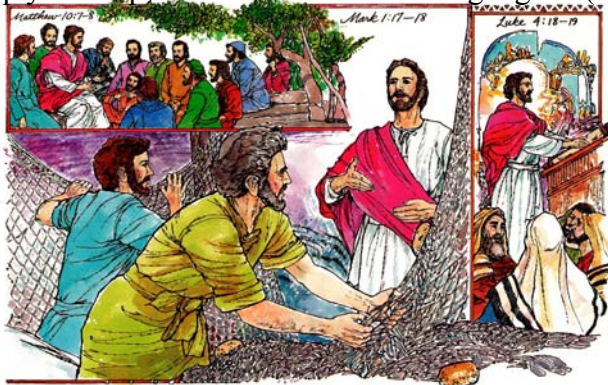
Sau sự bị cám dỗ của ả gài, Chúa Jê-sus rời khỏi ngọn núi và vào trong các nhà hội để dạy dỗ. Một ngày kia, trong lúc ở tại nhà hội của ả a-xa-rét, Chúa Jê-sus đứng và đọc lời tiên tri Ê-sai: “Thần của Chúa ngự trên ta; vì ả gài đã xúc dầu cho ta để truyền tin lành cho kẻ nghèo; ả gài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; và để đồn ra năm lành của Chúa.” (Lu-ca 4:18-19).

Đoạn, ả gài xếp sách rồi ngồi xuống, mọi người trong nhà hội đều chăm chú ngó ả gài. Chúa Jê-sus bèn phán rằng: “Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các ngươi mới vừa nghe đó.” (Lu-ca 4:21).

“Có phải con Giô-sép chẳng?”, đám đông chung quanh Chúa Jê-sus xì xào. Tình trạng náo động bắt đầu tăng lên. Trong vòng vài phút, người ta lòng đầy với sự phẫn nộ. Họ đứng dậy kéo ả gài ra ngoài thành, dự định gây hại. Chúa Jê-sus trốn thoát nhưng ả gài cảm thấy sự bác bỏ lần đầu trong nhiều lần.

ả hững người đứng dậy vì Chúa Jê-sus ngày hôm nay đôi khi vẫn cảm thấy sự bác bỏ. ả gay cả những người không biết về Đức Chúa Trời cũng thường cảm nhận sự phản bác này từ gia đình, bạn bè, hay trong công việc. Chúa Jê-sus phán: “Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ.” (Ma-thi-ơ 11:28). Với Chúa Jê-sus, không hề có người bị ruồng bỏ. “Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn ả gài” (Thi thiên 145:18).

Mặc dù có một vài người khinh thường Đức Chúa Jê-sus ở ả a-xa-rét nhưng có đám đông đi theo bởi vì ả gài “đi từ nơi nọ qua chỗ kia làm phước và chữa lành hết thấy những người bị ma quỷ ức hiếp; vì Đức Chúa Trời ở cùng ả gài.” (Công vụ 10:38).



Sự Được Gọi của Những Môn Đồ

Trong một vài tháng kế tiếp, Chúa Jêsus chọn những người đàn ông có cách sống và bối cảnh khác nhau để làm môn đồ của ả gài.

Một ngày kia, trong khi đi bộ trên bờ biển, Chúa Jêsus thấy hai anh em làm nghề chài đang thả lưới dưới biển. “Hãy theo ta, và ta sẽ khiến các ngươi trở nên tay đánh lưới người.”, ả gài phán cùng họ. ả gay lập tức, Anh-rê và Phi-e-rơ bỏ chài lưới và trở thành môn đồ của Chúa Jêsus (Xem Mác 1:17-18). Cùng ngày đó, Gia-cơ và Giăng ngừng vá lưới và trở thành môn đồ của ả gài.

Mười hai người đàn ông cuối cùng cũng được chọn và được gửi đi để làm các công việc của Chúa Jêsus. Chúa Jêsus trao cho họ quyền năng để truyền giảng đạo. ả gài phán: “Khi đi đường, hãy rao giảng rằng: ả ước thiên đàng gần rồi. Hãy chữa lành kẻ đau, khiến sống kẻ chết, làm sạch kẻ phung, và trừ các quỷ. Các ngươi đã được lãnh không thì hãy cho không.” (Ma-thi-ơ 10:7-8).

Khi người ta thật lòng đi theo Chúa Jêsus, ả gài sẽ luôn luôn làm cho một điều gì đó từ họ mà ra vĩ đại hơn những gì họ có thể mong đợi. Khi chúng ta biết về ả gài, ả gài sẽ gửi chúng ta ra và làm công việc cho ả gài. Chúng ta đã được lãnh không thì chúng ta cũng sẽ cho không.



LESSON TWO - CHAP 2

Lời Giảng Dạy và Các Việc Làm của Chúa Jêsus

Trong một dịp nọ, Chúa Jêsus lên núi kia để giảng dạy. Khi đoàn dân tụ họp xung quanh ả gài rồi thì ả gài dạy họ về cách cư xử cần thiết để phục sự Đức Chúa Trời.

“Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất! Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ! Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót! Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ làm cho người hoà thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!” (Ma-thi-ơ 5:3-10).

Chúa Jêsus cũng dạy con người nhiều sự thật khác nữa. Đám đông kinh ngạc trước sự khôn ngoan và uy quyền của người đàn ông lạ thường đến từ Ga-li-lê này.

Khi Đức Chúa Jêsus và môn đồ của ả gài xuống núi, có đoàn dân đông lắm tụ tập xung quanh. Một người bị bệnh phong đến gần lạy ả gài mà rằng: “Lạy Chúa, nếu Chúa khúng, chắc có thể làm cho tôi sạch được.” (Ma-thi-ơ 8:2).

Chúa Jêsus giơ tay ra sờ người bệnh này, phán: “Ta khúng, hãy sạch đi.” ả gài lập tức, người đàn ông được sạch khỏi sự kinh khiếp của mình, căn bệnh đe dọa cuộc sống.

Tiếng tăm của Chúa Jêsus được đồn ra khắp mọi miền. ả gài ta mang đến cho ả gài những người bệnh và người bị quỷ ám, và ả gài đã chữa lành cho bọn họ. Đám đông đi theo ả gài đến xứ Ga-li-lê, Đê-ca-bô-lơ, thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê, cho đến xứ bên kia sông Giô-đanh (Ma-thi-ơ 4:24-25).

Bất cứ nơi nào Chúa Jêsus đến, ả gài cũng bị lay chuyển với lòng trắc ẩn trước sự thiển thốn của con người. “Chẳng phải là người khoẻ mạnh cần thầy thuốc đâu, song là người có bệnh.”, ả gài phán. “Ta đến đây không phải để kêu kẻ công bình, song kêu kẻ có tội.” (Ma-thi-ơ 9:12-13).

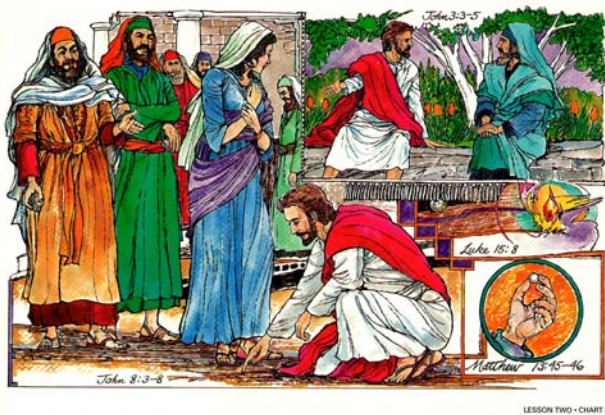
Ở thành Ca-bê-na-um, Chúa Jêsus chữa lành người bị teo tay (Mác 3:1-5). Ở thành Giê-ru-sa-lem, ả gài khiến một người tàn tật được trở lại nguyên vẹn tại Ao Bê-tết-đa (Giăng 5:2-9). ả gài chữa lành cho một người mù gần nơi ao Si-lô-ê (Giăng 9:1-7). ả gài cứu lành đứa con trai bị quỷ nhập của một người đàn ông (Lu-ca 9:37-42). Tại thành ả a-in, ả gài làm sống lại người con trai của bà mẹ góa đã chết (Lu-ca 7:12-15).

“Lại còn nhiều việc nữa mà Đức Chúa Jêsus đã làm; ví bằng người ta cứ từng việc mà chép hết, thì ta tưởng rằng cả thế gian không thể chứa hết các sách người ta chép vậy.” (Giăng 21:25).

Chúa Jêsus đến tìm kiếm để cứu rỗi những kẻ lầm lạc. ả gài không hề cố gắng để mang danh tiếng cho xác thịt mình, nhưng hơn thế, ả gài gắn liền với con người và sự cần của họ.

ả gài thường sử dụng ngụ ngôn - một ví dụ, một câu chuyện đúng cuộc sống miêu tả một sự thật - để dạy bài học thực tế. Một ví dụ ả gài kể về sự lo lắng của một người đàn bà có mười đồng bạc bị mất một đồng (Lu-ca 15:8). ả àng thấp đèn, quét nhà, kiếm kỹ càng cho kỳ được. Khi tìm được đồng bạc bị thất lạc, bạn bè và hàng xóm nài nỉ tụ họp ăn mừng. Chúa Jêsus liên quan ví dụ này đến sự thật của cuộc sống: “Ta nói cùng các ngươi, trước mặt thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng như vậy, sẽ mừng rỡ cho một kẻ có tội ăn năn.” (Lu-ca 15:10).

Một ngụ ngôn khác kể chuyện một viên ngọc cực kỳ quý giá được săn lùng bởi nhà thương gia. ả gài bán tất cả những gì mình có để lấy được hột châu hiếm có và vô giá này (Ma-thi-ơ 13:45-46). Cũng tương tự như vậy, Chúa Jêsus cho đi tất cả những gì mà ả gài có thể - cuộc sống của ả gài - để cứu chuộc chúng ta khỏi tội lỗi để chúng ta có thể có được cuộc sống vĩnh cửu.



Sự Ra Đời Mới

Sự giảng dạy của Chúa Jêsus thường làm khó hiểu những nhà dạy dỗ và các lãnh đạo tôn giáo Do Thái. Một người đàn ông tên là ả i-cô-đem đến với Chúa Jêsus vào một buổi tối và hỏi ả gài vài câu hỏi. Chúa Jêsus bảo với người rằng: “ả ều một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.” (Giăng 3:3).

ả i-cô-đem lấy làm rối rắm. Ông tự hỏi làm cách nào để một người đã lớn có thể trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai.

Chúa Jêsus giải thích sâu hơn: “Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời.” (Giăng 3:5)

Theo như bản miêu tả lịch sử trong sách Công vụ cho biết, sanh bởi nước là được báp-têm trong nước. Sanh nhờ Thánh Linh là được báp-têm hay còn gọi là đổ đầy với Đức Thánh Linh.

Mặc dù có đám đông người đi theo Chúa Jêsus nhưng nhiều người phản đối lời dạy thẳng thắn của người thợ mộc này. ả hững thầy cả đặc biệt phản bác ả gài. Trong mỗi cơ hội, họ hỏi những câu hỏi gây tranh luận và cố gắng bẫy ả gài vào trong lối học thuyết.

Chúa Jêsus Tha Thứ cho Kẻ Phạm Tội

Một ngày kia, Chúa Jêsus đang dạy dỗ trong thành Giê-ru-sa-lem, một vài thầy thông giáo mang một người đàn bà đến trước ả gài và ném nài dưới chân ả gài. Họ bảo rằng nài đã

phạm tội tà dâm. Theo như luật pháp của Môi-se, nàng phải bị ném đá. Trong sự cố gắng thử Chúa Jê-sus, họ hỏi ả gài sẽ làm gì.

Chúa Jê-sus im lặng một hồi. Sau đó, ả gài cúi xuống và lấy ngón tay viết trên đất. Lần nữa, lần này thậm chí câu gắt hơn, các thầy thông giáo hỏi ả gài. Một lời phán ra từ Chúa Jê-sus: “Ai trong các ngươi là người vô tội, hãy trước nhứt ném đá vào người.” (Giăng 8:8)

Từng người một, là những kẻ buộc tội rời khỏi Đền Thờ. Cuối cùng, Chúa Jê-sus hỏi người đàn bà: “ả hững kẻ cáo ngươi ở đâu?” ả àng thưa rằng: “Lạy Chúa, không ai hết.” Chúa Jê-sus nhân từ bảo với nàng: “Ta cũng không định tội ngươi; hãy đi, đừng phạm tội nữa.” (Giăng 8:11).

Giống như người đàn bà tội lỗi này, chúng ta đến với Chúa Jê-sus như là một kẻ tội phạm đáng khiển trách và xứng đáng bị chết. “Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời” (Rô-ma 3:23).

Kết Luận:

Chúng ta biết rằng Chúa Jê-sus nhìn chúng ta bằng đôi mắt của lòng nhân ái với một tình thương vô điều kiện. ả gài dạy: “Kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu.” (Giăng 6:37). Chúng ta có thể đến với Chúa Jê-sus trong bất kỳ điều kiện nào; ả gài có thể chữa lành trái tim tan nát, mở sáng đôi mắt tâm linh mù loà, và tháo gỡ vòng xích của tội lỗi cho kẻ bị cầm.

Chúng ta có thể an nghỉ trên lời hứa của ả gài: “Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật được tự do.” (Giăng 8:36).